

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

ĐỐI THOẠI ĐỊNH KỲ TẠI NƠI LÀM VIỆC LẦN THỨ.....NĂM 20.....

Căn cứ Bộ luật Lao động năm 2019; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

Căn cứ Quyết định số:../QĐ-, ngày ../../... của Giám đốc Công ty..... về việc ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

Vào lúc ... giờ... phút, ngày ... tháng ... năm 20 ..., tại (địa điểm tổ chức đối thoại)... Công ty ... đã tổ chức đối thoại ... lần thứ ... năm ...

Thành phần tham dự:

1. Đại diện Ban Giám đốc công ty:

Ông/Bà:.....; chức vụ:.....

2. Đại diện tập thể người lao động:

Ông/Bà:.....; chức vụ:.....

3. Đại diện công đoàn cấp trên (nếu có): 4.

Ông/Bà:.....; chức vụ:.....

5. Thư ký hội nghị:

Ông/Bà:.....; chức vụ:.....

Phần I. Nội dung đối thoại (ghi rõ những nội dung được tổng hợp từ ý kiến của NLĐ hoặc NSĐLĐ đề xuất đối thoại).

Phần II. Diễn biến cuộc đối thoại (ý kiến thảo luận của các đại biểu tham dự đối thoại).

Phần III. Kết quả đối thoại (các nội dung thống nhất, giải pháp, thời gian thực hiện và hoàn thành; nội dung chưa thống nhất, đề xuất biện pháp giải quyết). Buổi đối thoại kết thúc vào lúc giờ.....phút, cùng ngày.

Biên bản được đọc lại cho các bên tham dự cùng nghe, thống nhất ký tên và được lập thành ... bản và có giá trị như nhau, mỗi bên tham gia đối thoại giữ một bản, một bản lưu tại công ty. Biên bản được công khai đến toàn thể người lao động trong doanh nghiệp biết, thực hiện./.

THƯ KÝ

**ĐẠI DIỆN TẬP THỂ
NGƯỜI LAO ĐỘNG**

GIÁM ĐỐC